

TẬP VIẾT

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Củng cố cách viết chữ viết hoa *Q* thông qua BT ứng dụng :

1. Viết tên riêng *Quang Trung* bằng chữ cỡ nhỏ.
2. Viết câu ứng dụng *Quê em đồng lúa, nương dâu, / Bên dòng sông nhỏ, nhịp cầu bắc ngang* bằng chữ cỡ nhỏ.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Mẫu chữ viết hoa *Q*.
- Tên riêng *Quang Trung* và câu thơ trên dòng kẻ ô li. Vở TV.

96

5. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Khuyến khích HS về sưu tầm 1, 2 quảng cáo đẹp, thú vị để chuẩn bị học bài TD *Chương trình xiếc đặc sắc*.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

- GV kiểm tra HS viết bài ở nhà (trong vở TV).
- Một HS nhắc lại từ và câu ứng dụng đã học ở bài trước (*Phan Bội Châu, Phá Tam Giang nối đường ra Bắc...*).
- Hai HS viết bảng lớp (cả lớp viết vào giấy nháp) : *Phan Bội Châu*.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của bài.

2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con

a) Luyện viết chữ viết hoa

- HS tìm các chữ viết hoa có trong bài : *Q, T, B*.
- GV viết mẫu, kết hợp nhắc lại cách viết chữ *Q, T*.
- HS tập viết chữ *Q* và chữ *T* trên bảng con.

b) Luyện viết từ ứng dụng (tên riêng)

- HS đọc từ ứng dụng : *Quang Trung*.
- GV giới thiệu : *Quang Trung* là tên hiệu của Nguyễn Huệ (1753 – 1792), người anh hùng dân tộc đã có công lớn trong cuộc đại phá quân Thanh.
- HS tập viết trên bảng con.

c) Luyện viết câu ứng dụng

- HS đọc câu ứng dụng : *Quê em đồng lúa, nương dâu, / Bên dòng sông nhỏ, nhịp cầu bắc ngang.*
- GV giúp HS hiểu nội dung câu thơ : Tả cảnh đẹp bình dị của một miền quê.
- HS tập viết trên bảng con các chữ : *Quê, Bên*.

3. Hướng dẫn HS viết vào vở Tập viết

- Viết chữ *Q* : 1 dòng.
- Viết các chữ *T* và *S* : 1 dòng.
- Viết tên riêng *Quang Trung* : 2 dòng.
- Viết câu thơ : 2 lần.

4. Chấm, chữa bài